

**Số: 1632 /BTTTT-QLDN**  
V/v Báo cáo giám sát tài chính  
MobiFone năm 2014

*Hà Nội, ngày 28 tháng 5 năm 2015*

Kính gửi: Bộ Tài chính

Thực hiện Nghị định số 61/2013/NĐ-CP ngày 25/6/2013 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính đối với doanh nghiệp nhà nước làm chủ sở hữu và doanh nghiệp có vốn nhà nước; Thông tư số 158/2013/TT-BTC ngày 13/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động đối với doanh nghiệp nhà nước làm chủ sở hữu và doanh nghiệp có vốn nhà nước, Bộ Thông tin và Truyền thông đã tổng hợp và hoàn thiện báo cáo giám sát tài chính đối với Tổng Công ty Viễn thông MobiFone năm 2014 theo hướng dẫn.

Bộ Thông tin và Truyền thông gửi Bộ Tài chính nội dung báo cáo (*gửi kèm*) đề Quý Bộ tổng hợp, báo cáo Chính phủ theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Bộ Tài Chính (Cục TCDN);
- Lưu: VT, QLDN (5).

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**



*Phạm Hồng Hải*  
**Phạm Hồng Hải**

**BÁO CÁO GIÁM SÁT TÀI CHÍNH**  
**CỦA TỔNG CÔNG TY VIỄN THÔNG MOBIFONE**  
(Kèm theo Công văn số 1632 /BT/TTT-QLDN ngày 28/5/2015 của Bộ TTTT)

Tên CSH: Bộ Thông tin và Truyền thông  
Kỳ báo cáo: Năm 2014

**I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG**

**1. Tình hình hoạt động của Tổng Công ty Viễn thông MobiFone (MobiFone)**

**a) Về hiệu quả hoạt động SXKD**

Về thực hiện kế hoạch được giao năm 2014 của MobiFone được Bộ Thông tin và Truyền thông (TTTT) giao tại Quyết định số 2103/QĐ-BTTTT ngày 31/12/2014. Năm 2014, MobiFone được chia tách khỏi VNPT trở thành doanh nghiệp trực thuộc Bộ TTTT từ ngày 1/7/2014 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 888/QĐ-TTg ngày 10/6/2014 phê duyệt Đề án tái cơ cấu Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam giai đoạn 2014-2015.

MobiFone đã tích cực thực hiện công tác bàn giao, chia tách, chuyển đổi thành Tổng công ty, chuẩn bị triển khai công tác cổ phần hóa, MobiFone đã chủ động triển khai nhiều giải pháp kinh doanh phù hợp để đảm bảo duy trì mức tăng trưởng 7,6%, đảm bảo an toàn tài chính, đảm bảo hiệu quả hoạt động, hoàn thành tốt kế hoạch SXKD năm 2014 đã được Bộ TTTT. Cụ thể:

- Doanh thu Công ty mẹ là 34.640 tỷ đồng, đạt 98% kế hoạch giao;
- Lợi nhuận công ty mẹ là 7.318 tỷ đồng, tăng 18 tỷ đồng và đạt 100,3% kế hoạch giao;
- Tỷ suất lợi nhuận thực hiện trên Vốn chủ sở hữu Công ty mẹ là 51,57%, đạt 100,36% kế hoạch giao.
- Về thực hiện nghĩa vụ đối với NSNN, Công ty mẹ năm 2014 nộp ngân sách nhà nước 4.150 tỷ đồng.
- Kế hoạch chi phí MobiFone xây dựng năm 2014 là 28.055 tỷ đồng, trên thực tế, tổng chi phí thực hiện năm 2014 là 27.322 tỷ đồng, tiết kiệm 3% so với kế hoạch.

Về phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ, căn cứ báo cáo tài chính năm 2014 đã kiểm toán xác định lợi nhuận sau thuế năm 2014 là 7.318 tỷ đồng. Bộ TTTT sẽ phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ sau khi có kết quả xếp loại doanh nghiệp năm 2014 của MobiFone.

#### ***b) Tình hình tài chính của doanh nghiệp***

Vốn chủ sở hữu nhà nước năm 2013 của MobiFone là 15.300 tỷ đồng, năm 2014 là 13.749 tỷ đồng. Vốn nhà nước của MobiFone năm 2014 giảm so với năm 2013 về số tuyệt đối do thực hiện chia tách MobiFone ra khỏi VNPT, điều chuyển về Bộ TTTT kể từ ngày 01/7/2014. Theo đó, MobiFone phải điều chuyển phần quỹ đầu tư phát triển của năm 2013 và 6 tháng đầu năm 2014 với số tiền là: 3.072 tỷ đồng. Hiệu quả sử dụng vốn trong trường hợp loại trừ yếu tố ảnh hưởng của khoản chuyển vốn nhà nước về VNPT MobiFone vẫn bảo toàn và phát triển vốn theo quy định (1,13 lần).

Năm 2014, MobiFone đã thực hiện trích khấu hao tài sản cố định, thanh lý tài sản thực hiện trích lập dự phòng, hoàn nhập dự phòng giảm giá, dự phòng phải thu khó đòi trong năm 2014 tại thời điểm 31/12/2014 theo đúng quy định hiện hành Thông tư số 228/2009/TT-BTC ngày 07/12/2009 của Bộ Tài chính

Đồng thời, năm 2014, mặc dù phải cân đối nguồn vốn để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và thực hiện thực hiện đầu tư với tổng vốn đầu tư thực hiện khá lớn (2.943 tỷ đồng) nhưng MobiFone không có nợ phải trả quá hạn và hệ số thanh toán nợ đến hạn là 1,28, hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu đạt: 0,60 lần, đảm bảo chi tiêu về an toàn tài chính, phản ánh khả năng tự chủ và cân đối các nguồn vốn của MobiFone là khá tốt.

Phân tích lưu chuyển tiền tệ, lượng tiền mặt MobiFone tạo ra trong năm luôn đáp ứng đủ cho nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư và hoạt động tài chính của doanh nghiệp. Hệ số thanh toán nợ nhanh đạt 1,26 lần. Lượng tiền mặt luôn đảm bảo thanh toán kịp thời các khoản nợ đến hạn.

#### ***c) Tình hình quản lý và sử dụng vốn và tài sản***

Trong năm 2014, MobiFone không đầu tư thêm vốn ra ngoài doanh nghiệp. Đến nay, MobiFone có góp vốn tại 3 doanh nghiệp thuộc lĩnh vực kinh doanh chính, đều có kết quả kinh doanh hiệu quả là Công ty cổ phần dịch vụ kỹ thuật MobiFone (MobiFone Service); Công ty cổ phần công nghệ MobiFone toàn cầu (MobiFone Global); Công ty cổ phần dịch vụ gia tăng MobiFone (MobiFone Plus) với tổng giá trị đầu tư tính đến 31/12/2014 là 191,013 tỷ đồng. Năm 2014, 3 công ty con của MobiFone nêu trên đều hoạt động hiệu quả. Đối với các khoản đầu tư tài chính khác, trong năm 2014, MobiFone đã hoàn thành

việc thoái vốn tại Công ty VNPT EPAY, thu hồi phần vốn 7,2 tỷ đồng và đang tiếp tục triển khai thoái vốn tại 02 ngân hàng thương mại cổ phần mà MobiFone có tỷ lệ góp vốn dưới 20% là Ngân hàng SeAbank và Tienphongbank và 2 doanh nghiệp là Công ty cổ phần đầu tư phát triển công nghệ và truyền thông (NEO) và Công ty cổ phần Truyền thông quảng cáo đa phương tiện (SmartMedia). Đến 31/12/2014, MobiFone đã trích lập dự phòng đầu tư tài chính dài hạn là 8,1 tỷ đồng.

Tình hình quản lý công nợ phải thu, phải trả tính đến 31/12/2014:

- Tổng số nợ phải thu ngắn hạn Công ty mẹ là 1.727 tỷ đồng; tổng số trích lập dự phòng nợ phải thu ngắn hạn khó đòi là 223 tỷ đồng.

- Tổng số nợ phải trả là 8.391 tỷ đồng, trong đó nợ ngắn hạn là 8.319 tỷ đồng, chiếm 99,15%, nợ dài hạn là 72 tỷ đồng, chiếm 0,85%.

#### ***d) Tình hình chấp hành chế độ, chính sách***

Thực hiện cơ chế phân công, phân cấp quyền đại diện chủ sở hữu tại DNNN tại Nghị định 99/2012/NĐ-CP ngày 15/11/2012 của Chính phủ về phân công, phân cấp thực hiện các quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp, Bộ TTTT đánh giá năm 2014, MobiFone đã tích cực thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ của Hội đồng thành viên, Ban Tổng giám đốc trong hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Về chấp hành quy định về chế độ, chính sách, MobiFone thực hiện chấp hành nghiêm chỉ đạo của chủ sở hữu, không bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt về vi phạm chính sách, chế độ trong năm 2014, được Bộ TTTT xếp loại A đối với chỉ tiêu 4, chấp hành chế độ, chính sách pháp luật khi đánh giá hiệu quả và xếp loại doanh nghiệp năm 2014.

#### ***d) Tình hình thực hiện các kiến nghị của cơ quan quản lý***

Thực hiện chủ trương cổ phần hóa MobiFone theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 888/QĐ-TTg ngày 10/6/2014 Phê duyệt Đề án tái cơ cấu Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam giai đoạn 2014-2015, MobiFone đã tích cực tiếp thu ý kiến chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ, ngành và chủ sở hữu là Bộ TTTT, chủ động triển khai và báo cáo kịp thời tình hình triển khai thực hiện cổ phần hóa MobiFone theo mục tiêu và kế hoạch đã được phê duyệt đảm bảo nguyên tắc hiệu quả, không làm thất thoát vốn và tài sản nhà nước.

## 2. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của MobiFone

Nhìn chung, năm 2014, Bộ TTTT đánh giá MobiFone mặc dù có sự thay đổi về mô hình tổ chức do thực hiện chia tách khỏi VNPT và chuyển thành Tổng công ty, thực hiện sắp xếp tổ chức, kiện toàn nhân sự theo mô hình Tổng công ty và triển khai kế hoạch cổ phần hóa nhưng MobiFone vẫn duy trì được tốc độ tăng trưởng, tiếp tục khẳng định là một trong những doanh nghiệp nhà nước có hoạt động kinh doanh hiệu quả. Doanh thu hợp nhất toàn Tổng công ty đạt 36.257.532 tỷ đồng, đạt 100.42% kế hoạch năm, lợi nhuận thực hiện hợp nhất là 7.482,866 tỷ đồng, tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu toàn Tổng công ty là 51,49%.

Các chỉ tiêu về an toàn tài chính về cơ bản phản ánh mức độ tự chủ về vốn của doanh nghiệp, khả năng cân đối công nợ cơ bản ổn định so với năng lực của doanh nghiệp.

MobiFone chấp hành chính sách pháp luật nhà nước, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với nhà nước, cơ quan quản lý; Không bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về cơ chế, chính sách.

## II. KẾT LUẬN CỦA CHỦ SỞ HỮU

Doanh nghiệp hoàn thành tốt nhiệm vụ

*Phân loại doanh nghiệp: An toàn về tài chính*

Người lập biểu



**Hoàng Thị Tuyết**

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



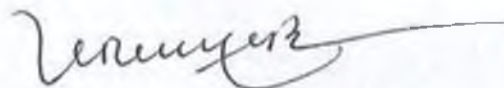
**Phạm Hồng Hải**

**BÁO CÁO KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÀI CHÍNH ĐỐI VỚI TỔNG CÔNG TY VIỄN THÔNG MOBIFONE**  
(Kèm theo Công văn số 1632/BTTTT-QLDN ngày 28 tháng 5 năm 2015)

**Tên CSH: Bộ Thông tin và Truyền thông**  
**Kỳ báo cáo: Năm 2014**

TT	Tên doanh nghiệp	Doanh thu (Triệu đồng)	Lợi nhuận thực hiện (Triệu đồng)	Nộp NSNN (Triệu đồng)	Phân loại doanh nghiệp		Ghi chú
					An toàn về Tài chính	Mất an toàn về Tài chính	
1	Tổng công ty Viễn thông MobiFone	34.640	7.318	5.127	X		

**Người lập biên**



**Hoàng Thị Tuyết**

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỦ TRƯỞNG**



**Phạm Hồng Hải**